

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 05/2020/HSST

Ngày: 11 - 11- 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Đó*

*Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Ngọc Sanh*

*Bà Huỳnh Thị Châu*

**- Thư ký phiên tòa:** bà Quách Thị Khuyển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:** bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H** (tên thường gọi Cu em), sinh năm: 1991; tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 17 ấp N, xã B, huyện, tỉnh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1957 và bà Đặng thị P, sinh năm: 1960; Bị cáo là con thứ 04 trong gia đình có 04 anh chị em;

Có vợ là Điều Thị H; sinh năm 1992 (đã ly hôn) và có 02 con; lớn nhất sinh năm 2011; nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 24/02/2020 Công an xã B, huyện T, ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về nhân thân:

Ngày 31/03/2009 Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 01 năm 08 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/4/2010 (đã xóa án tích).

Ngày 23/9/2015 TAND huyện T, tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/6/2016 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 22/7/2020, (bị cáo có mặt)

*\* Người bị hại:*

Anh **Hồ Đoàn Anh K**, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 158 tổ 5. ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Ngọc H là đối tượng nghiện ma túy, có 02 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” và “ Tội trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích) và 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/7/2020, sau khi sử dụng ma túy xong, H đi từ khu xóm mới (ấp N) đi bộ ra Quốc lộ 1A, khi đi ngang qua cửa hàng điện thoại của anh K, H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên vào hỏi mua điện thoại. Khi vào cửa hàng H chỉ tay vào 01 điện thoại Iphone 10 và yêu cầu anh K cho xem, nhưng anh K nói “điện thoại đó có người mua rồi” nên H tiếp tục chỉ tay vào 01 điện thoại hiệu Sam Sung Galaxy J7 Pro màu đen, H yêu cầu anh K cho xem điện thoại, anh K lấy chiếc điện thoại cho H xem. H vừa xem điện thoại vừa hỏi “cái này giá bao nhiêu”, anh K trả lời “hai triệu ba trăm ngàn đồng”, H đồng ý mua và yêu cầu anh K lấy cục sạc. Thấy anh K bị thương ở chân biết anh K không đuổi kịp mình, lợi dụng lúc anh K đang lấy cục sạc H đã chiếm đoạt chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy J7 Pro màu đen đi ra ngoài và bỏ chạy về nhà cất giấu điện thoại nêu trên trong phòng ngủ.

Đến 17 giờ cùng ngày nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật không trốn tránh được nên H đến công an huyện Thống Nhất đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 680/KL-HĐĐG ngày 29/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thống Nhất kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J7 Pro màu đen, ram 3G, bộ nhớ trong 32 GB, số kiểu máy SM J730G/DS; số seri R58JB30B28F, IMEI (khe 1) 353317/09/405995/4, IMEI (khe 2) 353318/09/405995/2, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá có giá trị sử dụng là 2.200.000đ (hai triệu hai trăm ngàn đồng).

Về vật chứng vụ án:

Ngày 26/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất ra Quyết định xử lý vật chứng số 49/QĐ trả vật chứng là chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu đen, ram 3G, bộ nhớ trong 32 GB, số kiểu máy SM J730G/DS; số seri R58JB30B28F, IMEI (khe 1) 353317/09/405995/4, IMEI (khe 2) 353318/09/405995/2 cho chủ sở hữu anh Hồ Đoàn Anh K.

Tại Cáo trạng số: 84/CT.VKS-HS ngày 30/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Nguyễn Ngọc H về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 172; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 12 đến 15 tháng tù giam.

Bị hại anh Hồ Đoàn Anh K đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại Samsung J7 màu đen, anh K không có yêu cầu bồi thường nên hội đồng xét xử không giải quyết.

\* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc H biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về nội dung:**

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với quá trình điều tra, phù hợp với hành vi bị truy tố tại cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thể hiện.

Do không có điện thoại để sử dụng, Nguyễn Ngọc H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, để thực hiện ý định trên vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/7/2020, sau khi sử dụng ma túy xong H đã vào tiệm bán điện thoại di động Anh K tại địa chỉ số 158 tổ 5 ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đ, vờ vờ hỏi mua điện thoại hiệu Samsung

Galaxy J7 Pro màu đen, sau khi được anh K cho xem điện thoại lợi dụng anh K bị thương ở chân không đi lại được, H đã có hành vi công nhiên chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J7 Pro, màu đen, số kiểu máy SM-J730G/DS; số seri R58JB30B28F; IMEI (khe 1) 353317/09/405995/4; IMEI (khe 2) 353318/09/405995/2, bỏ chạy, H đem điện thoại về nhà cất giấu, chiều cùng ngày Hải đến cơ quan công an huyện Thống Nhất, đầu thú

Tài sản thiệt hại là chiếc điện thoại hiệu Sam Sung Galaxy J7 Pro màu đen được định giá là 2.200.000đ (hai triệu hai trăm ngàn đồng); Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội công nhiên chiếm đoạt tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 172 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo tội về tội danh và điều luật áp dụng là đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, thích hưởng thụ bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật công nhiên chiếm đoạt tài sản hợp pháp của anh K là chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J7 Pro màu đen. Tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ bất cứ ai xâm phạm một cách trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và đúng pháp luật, Bị cáo có nhân thân xấu, không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

### **[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:**

\* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

\* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

### **[4] Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên hội đồng xét xử không giải quyết.

### **[6] Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 172; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “ Công nhiên chiếm đoạt tài sản”.

**2. Về hình phạt:**

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H **10 (mười )** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2020.

**3. Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT CA H. Thống Nhất;
- Cơ quan THA HS H. Thống Nhất
- Nhà tạm giữ CA H. Thống Nhất;
- Thi hành án DS H. Thống Nhất;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Kim Đó**

